

SỞ GD&ĐT ĐÀK LẮK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A1 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 1: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (công nghiệp) (Chuyên đề: Vật lý, Hóa học, Sinh học)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	H Luệ Đũng	14/06/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
2	Nguyễn Hoài An	30/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
3	Nguyễn Trâm Anh	21/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
4	Trà Vân Anh	12/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
5	Nguyễn Ngọc Ánh	06/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
6	Y Phú Ê Ban	01/03/2010	Nam	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
7	Phạm Quốc Bảo	29/10/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
8	H Châu Liêng	20/01/2008	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
9	Y Gia Du	28/11/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
10	Đặng Bạch Hằng	01/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
11	Phạm Ngọc Hân	11/07/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
12	Nguyễn Vũ Ngọc Hân	21/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
13	Nguyễn Gia Hân	14/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
14	H Huệ Đắk Cắt	10/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
15	H Huệ Bkrông	12/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
16	Đặng Quốc Hưng	16/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
17	Trần Xuân Anh Khoa	30/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
18	Mai Lê Ngọc Linh	15/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
19	H Ly Liêng Hót	16/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
20	H Miên Bkrông	02/02/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
21	Nguyễn Thiên Ngân	06/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
22	Lê Nguyễn Khánh Ngọc	01/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
23	Phạm Thị Như	12/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
24	Phạm Thị Kiều Oanh	19/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
25	Nguyễn Minh Quân	10/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
26	Bùi Thị Diễm Quỳnh	19/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
27	Sùng Seo Sỳ	28/12/2009	Nam	HMông	Trường THCS Lê Lợi	
28	Lê Văn Thắng	11/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
29	Hà Thiên Liêng	29/04/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
30	Đỗ Đình Thông	22/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
31	H Thu Mbôn	21/02/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
32	Nguyễn Thị Thúy	30/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
33	Bùi Thị Minh Thu	01/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
34	Phạm Thị Thương	07/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
35	Lê Trần Bảo Thy	25/01/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
36	Hồ Trần Cát Tường	20/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
37	H Đarim Uông	22/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
38	Nguyễn Bảo Gia Khánh	15/06/2010	Nam	Tày	Trường THCS Nguyễn Trãi	
39	H Kiều Dak Cắt	28/08/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
40	Y Mi Xa Liêng	07/01/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
41	Huỳnh Trần Tuấn Anh	06/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
42	Bùi Phan Bình An	14/08/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
43	Trương Thị Ngọc Hân	25/08/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Chu Văn An	
44	Đỗ Cao Kỳ	19/03/2010	Nam	Kinh	Trường PTDT Nội trú	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A2 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 1: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (công nghiệp) (Chuyên đề: Vật lý, Hóa học, Sinh học)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	H Ánh Sal Êñuôl	03/02/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
2	Phạm Nhật Gia Bảo	21/06/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
3	Nguyễn Thành Công	31/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
4	Huỳnh Văn Danh	24/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
5	H Diễm Tor	18/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
6	Nguyễn Phan Diệu An	05/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Chu Văn An	
7	H Díp Cil	02/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
8	Cao Mỹ Duyên	16/07/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
9	Tạ Lê Thuý Hà	28/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
10	H' Hà Pang Ting	10/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
11	Phạm Thanh Hằng	25/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
12	H' Hên Pang Ting	05/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
13	Lê Thị Thanh Hiền	16/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
14	Nguyễn Phạm Hồng Hoa	14/07/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
15	H Hoài Ông	28/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
16	Trần Văn Huy	21/08/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
17	Nguyễn Nam Khánh	08/02/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
18	Trần Minh Khôi	01/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
19	H' Liza - Buôn Dap	25/10/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Lê Quý Đôn	
20	Nguyễn Sỹ Lộc	01/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
21	Bùi Ngọc Mai	01/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
22	Đinh Quang Minh	27/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
23	Triệu Trà My	21/08/2010	Nữ	Tày	Trường THCS Võ Thị Sáu	
24	Huỳnh Thị Bảo Ngọc	08/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
25	Bùi Khắc Nguyên	30/08/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
26	Hà Thị Diễm Nhi	20/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
27	Nguyễn Hà Nhi	21/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
28	Huỳnh Phạm Thùy Nhi	28/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
29	H Yến Nhi Bkrông	22/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
30	H Phân Bdap	16/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
31	Trần Hữu Như Ngọc Phúc	21/03/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
32	H Tha Ly Du	01/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
33	Nguyễn Trọng Thắng	02/12/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
34	Trần Đức Thịnh	17/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
35	Phạm Lan Thoa	20/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
36	Trần Thảo Trang	24/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
37	Đỗ Hữu Trí	26/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
38	Nguyễn Minh Trí	15/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
39	Bùi Trương Minh Tuấn	19/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
40	Nguyễn Thảo Vy	10/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
41	Phạm Thị Tường Vy	25/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
42	H Yiong Luk	27/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
43	Y Zi Min Uông	25/12/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
44	H - Bích Huệ Liêng	26/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
45	H Lysen Liêng Hót	01/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A3 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 1: Vật lý, Hóa học, Sinh học, Công nghệ (công nghiệp) (Chuyên đề: Vật lý, Hóa học, Sinh học)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	Đặng Lương Hiếu Anh	21/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
2	Lê Thị Kim Anh	17/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
3	Nguyễn Hoàng Bảo	31/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
4	H Duyên Dũng	18/12/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
5	Nguyễn Thị Thùy Dương	20/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
6	Huỳnh Linh Đan	14/08/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
7	Vũ Nam Hải	10/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
8	Y Han Phôk	18/01/2010	Nam	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	
9	Trần Đức Hiếu	05/02/2010	Nam	Kinh	Trường TH&THCS Lê Đình Chinh	
10	Nguyễn Đức Nguyên Khang	05/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
11	Nguyễn Đình Đăng Khoa	29/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
12	Y Khôi Ha Trơi	26/12/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
13	H Khuyên Lưk	07/12/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
14	Trần Mai Anh Lâm	14/06/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
15	Nguyễn Thị Khánh Linh	21/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
16	Phan Thanh Mai	19/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
17	Ma A Mạnh	29/12/2010	Nam	HMông	Trường THCS Nguyễn Du	
18	H' Mễn Kmăn	19/09/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	
19	Mai Đình Minh	20/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
20	Hà Phạm Minh My	09/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
21	Lê Nguyễn Lan Nhi	01/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
22	Trần Huyền Nhi	23/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
23	Võ Đoàn Yến Nhi	18/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
24	H Nhi Srúk	06/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
25	Lâm Trường Phát	01/02/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
26	Nông Thị Minh Phương	18/02/2010	Nữ	Tày	Trường THCS Nguyễn Trãi	
27	Nguyễn Ngô Minh Tâm	04/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
28	Nguyễn Hoàng Phương Thảo	07/07/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
29	Nguyễn Thanh Phong	03/06/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
30	H Thư Lưk	05/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
31	Phạm Lê Anh Thư	27/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
32	Lương Thị Hoài Thương	29/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
33	Y Tín Je	10/09/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
34	Lã Thị Thu Trang	16/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
35	Thùy Trang Du Kbuôr	20/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
36	Nguyễn Thị Ngọc Trâm	13/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
37	Nguyễn Gia Tuệ	02/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
38	Phan Dương Cát Tường	04/01/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
39	Đinh Hà Phương Uyên	27/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
40	Nguyễn Quang Vinh	27/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
41	H' Vươn A Yũn	14/11/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	
42	Đinh Thị Yến	27/10/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Trãi	
43	H Han Yong Hy Srúk	04/03/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
44	Ngân Thành Long	05/10/2010	Nam	Mường	Trường PTDT Nội trú	

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A4 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 2: Hóa học, Tin học, Địa lí, Công nghệ (nông nghiệp) (Chuyên đề: Hóa học, Toán, Tin học)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	H Nhan Dak Cắt	31/03/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
2	Nguyễn Thị Ngọc Anh	31/01/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
3	Bùi Mai Anh	02/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
4	Nguyễn Văn Dũng	05/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
5	Trần Hùng Điệp	02/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
6	Lê Bá Phương Đông	14/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
7	Lê Thanh Hiếu	25/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
8	Phạm Thị Thanh Trúc Hmők	20/05/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
9	Y Hoan Niê	18/09/2009	Nam	Ê-đê	Trường THCS Lê Quý Đôn	
10	Nguyễn Hữu Huy	01/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
11	Y Khoa Du	02/05/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
12	Lý Tư Khoa	15/08/2010	Nam	Tày	Trường THCS Võ Thị Sáu	
13	Hoàng Lý Khuyến	16/08/2010	Nam	Tày	Trường THCS Võ Thị Sáu	
14	H Liễu Mbôn	20/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
15	Lê Hoàng Thảo Linh	10/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
16	Phạm Thị Cẩm Ly	12/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
17	H' Mi Hào Pang Trông	24/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
18	Nguyễn Thị Mỹ	20/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
19	Phạm Thị Ly Na	12/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
20	Nguyễn Thị Trúc Ngân	05/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
21	Phạm Thị Thanh Nhân	02/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
22	Bùi Thị Thanh Tâm	18/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
23	Lê Thảo Pang Ting	06/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
24	Y Thiên Kmán	28/07/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
25	Y' Thiên Tor	09/03/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
26	Yang Thu Êung	21/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
27	Y Thức K Măn	29/10/2010	Nam	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	
28	Cù Hoàng Tiến	28/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
29	H Trúc Uông	01/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
30	Nguyễn Thị Nhã Trúc	06/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
31	Lê Thị Thanh Tuyền	20/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
32	Y' Việt H' Đok	31/12/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
33	H Xuân Sũk	28/06/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
34	Y Luật Hlong	16/04/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
35	H Tâm Nôm	27/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
36	H Trúc Triêk	18/12/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
37	H Uyn Kuan	17/05/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
38	H Canh Du	10/03/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
39	H' Vi Bkrông	07/12/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
40	Trần Thị Hạnh	01/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
41	Nguyễn Lê Hoàng Khang	02/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
42	H' Na Hy Buộc	29/10/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
43	Niê Ya Luyñ Kbuôr	27/09/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
44	Võ Công Huy	21/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A5 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 2: Hóa học, Tin học, Địa lí, Công nghệ (nông nghiệp) (Chuyên đề: Hóa học, Toán, Tin học)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	H Ân Knhổng	05/06/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
2	H' Anh Du	12/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
3	Hồ Phi Bảo	08/03/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
4	H Cam Kuan	04/03/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
5	H Chín Nồm	23/02/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
6	H' Dịu Bdap	06/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
7	H Du Lê Vi	03/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
8	Huỳnh Văn Dũng	18/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
9	H' Gia Min Phôk	14/02/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
10	Y Hạo Hmők	03/01/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
11	H Happy Bkrông	06/05/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
12	Nguyễn Thị Ngọc Hân	02/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
13	H Hiền Hmők	04/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
14	Trần Thị Khánh Hòa	08/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
15	Y Vũ Hoàng Buôn Dap	20/11/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
16	H Iong Bkrông	29/06/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
17	Nguyễn Phúc Khang	02/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
18	Nguyễn Minh Khiết	22/02/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
19	Dương Nguyễn Anh Khoa	09/06/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
20	Lê Bá Kiên	05/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
21	Võ Ngọc Kiệt	08/12/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
22	H Lê Liêng	17/06/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
23	H Lê A Bdap	10/06/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
24	H' Lin Đa Kbuôr	13/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
25	H Lisa Liêng	17/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
26	Phan Hoàng Long	29/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
27	Đinh Hải Long	30/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
28	Tôn Thất Mạnh	19/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
29	H Nghiệp Teh	08/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
30	H' Du Yên Nhi	23/02/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
31	H Nhu Dăk Căt	06/05/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
32	Lê Trang Nhung	02/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
33	Đỗ Phạm Quỳnh Như	29/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
34	Y Nich Uông	07/04/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
35	Nguyễn Duy Quốc	24/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
36	H Rô Uyn Kuan	03/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
37	Đỗ Nguyễn Ngọc Thảo	01/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
38	Y Thích Tor	12/03/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
39	Phạm Quốc Tiến	02/06/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
40	Võ Chí Trung	22/03/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
41	Bùi Đỗ Xuân Tú	26/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
42	Hoàng Thị Tường Vy	01/01/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
43	H Famy Du	12/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
44	Lý Diệu Lam	29/09/2010	Nữ	Nùng	Trường PTDT Nội trú	

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A6 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 3: Vật lý, Địa lí, Sinh học, Tin học (Chuyên đề: Sinh học, Toán, Địa lí)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	Y Sừu Jiê	10/02/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
2	Nông Thị Ngọc Ánh	16/11/2010	Nữ	Tày	Trường THCS Lê Lợi	
3	Kiều Quốc Cảnh	13/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
4	Lê Thị Bảo Châu	27/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
5	H Duyệt Du	06/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
6	Vũ Lê Mỹ Hạnh	26/01/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
7	Đoàn Trương Ngọc Hào	19/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
8	H Hê Chu Long Dĩnh	01/03/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
9	Bùi Thọ Trần Hiếu	15/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
10	Nguyễn Ngọc Quỳnh Hoa	03/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
11	H Hoa Nôm	24/06/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
12	H Huyền Kման	10/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
13	Ngô Thị Quỳnh Mai	13/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
14	Sầm Văn Minh	27/03/2010	Nam	Nùng	Trường THCS Lê Lợi	
15	Đào Thị Lê Na	16/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
16	Phạm Bảo Nam	11/09/2010	Nam	Kinh	Trường TH&THCS Lê Đình Chinh	
17	Nguyễn Khánh Ngọc	23/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
18	Nguyễn Thanh Bảo Ngọc	28/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
19	Nguyễn Phạm Minh Hải	10/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
20	Nguyễn Thị Nguyệt	11/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
21	H Nhật Jiê	31/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
22	Lê Huỳnh Như	31/08/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
23	H Quế Je	29/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
24	H' Sao Huyền Trang Kման	12/05/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
25	H' Sao Vi Păng Sur	15/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
26	Y Soa Hlong	21/02/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
27	Lại Văn Tài	02/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
28	Nguyễn Ngọc Toàn	25/06/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
29	H Trúc Mbuôn	10/02/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
30	Phạm Đăng Tuấn	09/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
31	Đặng Duy Tường	07/03/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
32	H Việt Dăk Căt	25/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
33	Nguyễn Lê Việt	13/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
34	H Lê A Srưk	28/06/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
35	Y Mạnh B Krông	19/07/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
36	H Thư Bkrông	17/11/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
37	Rơ Lick Bùi Zen Ny	22/08/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
38	H' Ny Bkrông	03/04/2010	Nữ	Ê-đê	Trường PTDT Nội trú	
39	Y - Biên Triểk	12/10/2010	Nam	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
40	Y - Khươn Liêng Hót	20/01/2010	Nam	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
41	H - Ju Ly Buôn Krông	13/05/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
42	Hà Thị Tuyết Nhi Ông	05/08/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
43	Tào Minh Vũ	01/02/2010	Nam	Tày	Trường PTDT Nội trú	
44	Ma Thị Như Quỳnh	08/10/2010	Nữ	Tày	Trường PTDT Nội trú	

SỞ GD&ĐT ĐÀK LĂK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A7 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 3: Vật lý, Địa lí, Sinh học, Tin học (Chuyên đề: Sinh học, Toán, Địa lí)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	H Liên Long Ding	14/03/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
2	H Lim Bôk	22/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
3	Lê Quỳnh Anh	27/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
4	Trần Gia Bảo	19/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
5	H Chân Tor	01/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
6	H Diệp Liêng	29/05/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
7	Vũ Tấn Doanh	16/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
8	H Du Na Lưk	22/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
9	Tổng Quang Dũng	12/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
10	Nguyễn Văn Duy	27/10/2010	Nam	Kinh	Trường TH&THCS Lê Đình Chinh	
11	H Đài Jiê	22/11/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
12	Lê Bảo Đoàn	31/08/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
13	Mai Hoàng Gia	26/03/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
14	Trần Nguyễn Ngọc Hân	14/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
15	Nguyễn Võ Quốc Hiếu	23/01/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
16	H Hy Kmăn	01/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
17	Hoàng Duy Khánh	13/09/2010	Nam	Tày	Trường THCS Nguyễn Trãi	
18	Y Khánh Êung	02/09/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
19	Đinh Văn Kiên	25/03/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
20	Nguyễn Diệu Linh	06/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
21	Nguyễn Văn Lưu	12/08/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
22	Nguyễn Duy Mạnh	18/10/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Lợi	
23	H Năng Teh	05/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
24	Phạm Thị Khánh Ngọc	14/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
25	Nông Minh Nhật	07/10/2010	Nam	Tày	Trường THCS Nguyễn Trãi	
26	H Nhea Triêk	18/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
27	Trần Thị Hồng Nhung	27/06/2010	Nữ	Mường	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
28	Phạm Chấn Phong	30/04/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
29	Phạm Đặng Thanh Phúc	17/04/2010	Nam	Kinh	Trường TH&THCS Lê Đình Chinh	
30	H Sô A Sruk	17/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Quý Đôn	
31	Lê Thị Thảo	03/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
32	Phan Bá Thắng	01/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
33	Nguyễn Võ Anh Thư	29/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
34	Đỗ Trần Thị Ngọc Tiên	29/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
35	Y Dũng Teh	01/08/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
36	Lưk Ja Rim Dak Cat	02/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
37	H Mến Kmăn	07/02/2010	Nữ	Ê-đê	Trường PTDT Nội trú	
38	H Thom Hlông	13/10/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
39	H' Bảo Trang H'môk	13/10/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
40	H - Cúc K'ông	25/07/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
41	H - Ju Ni Buôn Krông	13/05/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
42	H Hảo Bkrông	11/01/2010	Nữ	Mnông	Trường PTDT Nội trú	
43	Nông Hoàng Vũ	19/06/2010	Nam	Tày	Trường PTDT Nội trú	
44	Hoàng Ngọc Hải Yến	31/12/2010	Nữ	Tày	Trường PTDT Nội trú	

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A8 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 4: Tin học, Vật lí, Hóa học GD&T&PL (Chuyên đề: Tin học, Hóa học, Vật lí)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	Nguyễn Thị Hoài Anh	26/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
2	Nguyễn Khắc Gia Bảo	15/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
3	Nguyễn Thị Ngọc Bích	17/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
4	Nguyễn Doãn Cư	05/08/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
5	H Dân Liêng	14/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
6	Nguyễn Công Duy	28/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
7	H Dư Bkrông	28/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
8	Nguyễn Thị Thùy Dương	03/08/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
9	Phạm Quang Dương	22/10/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
10	Trần Hữu Đạt	07/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
11	H Hạnh Sruk	17/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
12	Trần Thị Hằng	26/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
13	Trương Thị Thanh Huyền	04/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
14	Đỗ Duy Khánh	13/01/2010	Nam	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
15	Võ Văn Mạnh	27/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
16	Nguyễn Hữu Minh	17/09/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
17	H Ne Ông	13/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
18	H Nê Ra Ndu	03/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
19	Nguyễn Thị Khánh Ngân	07/09/2010	Nữ	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
20	H Nguyên Hlong	07/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
21	H Nhung Teh	02/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
22	Lê Ngọc Quỳnh Như	17/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
23	H Nương Bkrông	02/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
24	H Phên Long Dìng	18/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
25	Y Phi La Ông	01/11/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
26	Y Phom Liêng	12/01/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
27	Nguyễn Trọng Phước	30/08/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
28	Y Quân Triэк	25/04/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
29	H Quyên Du	30/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
30	Y Thái Cil	19/01/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
31	Y Thiết Hlong	24/12/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
32	Y Thuận Tơ	12/10/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
33	Mai Phương Thúy	08/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
34	H Bảo Thy Bkrông	12/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
35	H Tra Bkrông	21/11/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
36	H Trang Êban	17/11/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
37	H Uc Teh	20/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
38	Y' Vĩnh Hmók	20/05/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
39	Nguyễn Thị Hà Vy	08/06/2010	Nữ	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
40	Hoàng Kim Yên	13/07/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
41	H Zil Yun Dong Jri	14/04/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	
42	Du Hà Thiên Quý	18/05/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
43	Y - Trí Pang Ting	25/10/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
44	H Wa Lin Triэк	26/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A9 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 4: Tin học, Vật lí, Hóa học GD&T&PL (Chuyên đề: Tin học, Hóa học, Vật lí)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	Y Đoàn Mbôn	22/09/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
2	H Ân Liêng Hót	15/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
3	Trần Gia Bảo	05/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
4	Y Chiến Bđap	24/08/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
5	Trần Đức Cường	11/01/2010	Nam	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
6	H Dim My Liêng	27/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
7	H Doan Jiê	07/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
8	Trần Anh Dũng	28/12/2010	Nam	Thái	Trường THCS Nguyễn Trãi	
9	H Duyên Bkrông	21/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
10	H Đào Lúk	07/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
11	Y Hà Tor	21/02/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
12	Nguyễn Thị Thanh Hà	28/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
13	Nguyễn Lê Ngọc Hân	16/07/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
14	Bùi Xuân Hiếu	04/09/2010	Nam	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
15	H Hoan Hmok Uông	06/03/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
16	Liêng Thị Huệ Cìl	17/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
17	Phạm Minh Bảo Huy	20/03/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
18	Phạm Hùng Khanh	25/03/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
19	H Kiêm Srũk	17/10/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
20	Khắc Trịnh Yến Linh	12/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
21	Trần Thị Cẩm Loan	07/11/2010	Nữ	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
22	Trần Thị Lưu Ly	07/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
23	H Mên Cìl	23/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
24	Y Môi Sê Liêng	03/09/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
25	H Nali Dăk Căt	22/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
26	Nguyễn Bảo Nam	26/04/2009	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
27	Mai Xuân Thiện Nhân	22/06/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
28	Hà Thị Thanh Phương	26/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
29	Tạ Nguyễn Trúc Phương	02/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
30	Phạm Văn Thành Quyết	02/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
31	Bùi Đức Sơn	10/07/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
32	Y Suyn Liêng Hót	30/07/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
33	Phạm Thị Thu Thảo	11/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
34	Y Thắng Buôn	22/01/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
35	H Thi Tor	27/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
36	Phạm Anh Thơ	25/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
37	Y Tinh Du Mők	02/01/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
38	Lê Huyền Trang	18/08/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
39	Nguyễn Lê Phương Trang	21/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
40	H Ương A Yũn	29/10/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	
41	H Xoa Păng Sur	29/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
42	Y' Hoài Phú Rơ Yam	27/02/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
43	H Lịch Liêng Hót	01/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
44	H Thơm Hlông	13/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	

SỞ GD&ĐT ĐẮK LẮK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A10 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 4: Tin học, Vật lý, Hóa học GDKT&PL (Chuyên đề: Tin học, Hóa học, Vật lý)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	Lưu Đặng Quỳnh Anh	16/01/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
2	H Bát Bôk	11/11/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
3	H Bích Cĩl	03/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
4	H' Diêm Pang Ting	14/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
5	Y - Duy Liêng	24/01/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
6	H Duyên Luk	22/04/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
7	Nông Thị Xuân Đào	03/02/2010	Nữ	Tày	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
8	Cao Tiến Đạt	19/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
9	H Đêm Êđuôl	06/07/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
10	Y Ha Gin Tor	29/08/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
11	Phạm Thị Thúy Hậu	07/11/2010	Nữ	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
12	Vũ Quang Hiếu	28/11/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
13	Nguyễn Khắc Hiệu	28/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
14	Đào Văn Huân	21/07/2010	Nam	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
15	Lê Thừa Huy	13/02/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
16	Bùi Thị Thư Kỳ	16/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
17	Trương Văn Lam	25/03/2010	Nam	Chăm	Trường THCS Nguyễn Du	
18	Khánh Lâm Hmôk	01/06/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
19	H Loan Rơ Yam	27/03/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
20	Y Lực Liêng	06/04/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
21	Y Mông Du	22/02/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
22	H Nêl Tor	18/06/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
23	Hoàng Ngọc Như	19/06/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
24	Đặng Hữu Phước	08/12/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
25	Phạm Văn Quý	28/04/2010	Nam	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
26	Trần Diễm Quỳnh	23/08/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
27	Nguyễn Văn Thắng	28/08/2010	Nam	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
28	H Thi Nôm	31/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
29	H Thu Liêng Hót	11/12/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
30	H Thủy Bkrông	25/03/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
31	Nguyễn Đức Tiến	11/01/2010	Nam	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
32	Phan Thị Hương Trà	29/09/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
33	Nguyễn Lê Uyên Trang	21/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
34	Võ Thị Huyền Trang	17/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
35	H Trần Srũk	05/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
36	H Trúc Ông	08/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
37	Trần Quang Tuệ	04/08/2010	Nam	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
38	Lê Việt Tùng	01/01/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
39	H Tuyết Rông	20/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
40	Nguyễn Thị Hà Vi	01/01/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
41	H Vươt Trei	01/10/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
42	Nguyễn Thị Như Xuân	28/04/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
43	H Yến Teh	01/05/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
44	Y Yok Hlông	17/05/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
45	H Lê A Srũk	29/11/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	

SỞ GD&ĐT ĐÀK LẮK
TRƯỜNG THPT LẮK

DANH SÁCH HỌC SINH LỚP 10A11 NĂM HỌC 2025 - 2026

Tổ hợp 4: Tin học, Vật lí, Hóa học GD&T&PL (Chuyên đề: Tin học, Hóa học, Vật lí)

TT	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Dân tộc	Học sinh trường THCS	Ghi chú
1	Y Kiên Liêng Hót	05/10/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
2	Mai Kim Ái	08/05/2009	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
3	Nguyễn Quỳnh Anh	21/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
4	Đặng Lâm Phương Anh	01/10/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Du	
5	Y Ánh Bdap	02/02/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
6	H Ân Phók	26/06/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	
7	Nguyễn Chí Bảo	06/10/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
8	Lý Thiên Bảo	13/01/2010	Nam	Tày	Trường THCS Nguyễn Trãi	
9	H Bô Ra Buôn Krông	28/06/2009	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
10	Y Cảnh Triết	02/11/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
11	Y Du Ông	14/12/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
12	H Du Mi Srúk	06/08/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
13	Y Duy Ông	01/05/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
14	Y Đạt Ông	23/11/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Du	
15	Y' Đạt Kbuôr	17/09/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
16	Y Đông Đắc Cắt	24/04/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
17	Nguyễn Phan Như Hà	09/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
18	Vũ Thị Mỹ Hạnh	20/03/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
19	Nguyễn Thị Thanh Hằng	17/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
20	Trần Thị Gia Hân	28/10/2009	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
21	Dương Thị Nhã Hân	14/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
22	H Hoa Phók	29/12/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
23	Huỳnh Minh Hoàng	02/05/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
24	Y Huy Uông	14/02/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
25	Lương Gia Huy Êñuôl	03/06/2009	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
26	H Huyn Kmán	08/05/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Chu Văn An	
27	H' Lê Hdruê	24/01/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Quý Đôn	
28	Nguyễn Thị Thùy Linh	12/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
29	Nguyễn Thị Hoàng Linh	20/05/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
30	Y Lưu Buôn Dap	28/09/2010	Nam	Mnông	Trường THCS Nguyễn Trãi	
31	Lê Thị Phụng	12/12/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
32	H Ra Hap Je	09/09/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Võ Thị Sáu	
33	H Săn Jiê	04/07/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Lê Lợi	
34	H' Thẩm - Êung	26/01/2010	Nữ	Ê-đê	Trường THCS Lê Quý Đôn	
35	Nguyễn Bảo Thi	23/07/2010	Nữ	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
36	Nguyễn Thị Thom	02/09/2010	Nữ	Kinh	TRƯỜNGTH&THCS Lê Đình Chinh	
37	H Thủy Triết	11/05/2010	Nữ	Mnông	Trường THCS Nguyễn Viết Xuân	
38	Võ Thị Anh Thư	08/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Trãi	
39	Nguyễn Lương Anh Thư	20/11/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
40	Đinh Thị Bích Trâm	14/02/2010	Nữ	Kinh	Trường THCS Nguyễn Đức Cảnh	
41	Y Trương Phók	17/08/2010	Nam	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	
42	Nguyễn Thiên Tú	24/10/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Võ Thị Sáu	
43	Nguyễn Trọng Tuyền	13/02/2010	Nam	Kinh	Trường THCS Lê Quý Đôn	
44	Y Yô Sia Buôn Krông	20/01/2010	Nam	Ê-đê	Trường THCS Nguyễn Du	